TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 116/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 02 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 195/2026/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 3 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1991.

Số căn cước công dân: 052191020000.

Địa chỉ: Số nhà 43 đường V, phường B, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Thái Minh Q, sinh năm 1985.

Số căn cước công dân: 052085000000.

Địa chỉ: Số nhà 43 đường V, phường B, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc Tận tình ly hôn và thỏa Tận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự Tận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Thái Minh Q.

Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Thái Minh Q theo Giấy chứng nhận kết hôn số 058/2012 do Uỷ ban nhân dân phường B, thị xã A, tỉnh

Bình Định nay là Uỷ ban nhân dân phường B, tỉnh Gia Lai chứng nhận ngày 28 tháng 5 năm 2012 chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa Tận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Thái Minh Q Tận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Thái Minh Q thống nhất có 02 người con chung là cháu Thái Phúc A, sinh ngày 16 tháng 10 năm 2012 và cháu Thái Phúc T, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2018. Hiện nay cháu Thái Phúc A đang sống cùng với anh Q; cháu Thái Phúc Thđang sống cùng với chị T. Chị T và anh Q thống nhất giao con chung cháu Thái Phúc A cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung cháu Thái Phúc T cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T và anh Q đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Thái Minh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng chị T và anh Q không được lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Khi cần thiết chị T và anh Q đều có quyền yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ về tài sản chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Thái Minh Q thống nhất không yêu cầu chia tài sản chung. Chị Nguyễn Thị Ngọc T và anh Thái Minh Q thống nhất hiện nay không phải thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản đối với ai khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ngọc T tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự về ly hôn để sung vào ngân sách nhà nước, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị T đã nộp theo biên lai T tiền số 0002592 ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai nên chị Nguyễn Thị Ngọc T được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Gia Lai;
- UBND phường B, tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Văn Công Minh